

Số: 304 /KH-MNCG

Quận 1, ngày 09 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023 - 2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 3679/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5496/SGDĐT-VP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 394/KH- UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 1 tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 tại Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn Quận 1;

Căn cứ Kế hoạch số 1354/KH-GDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Trường Mầm non Cô Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm

Năm học 2023 - 2024, Trường Mầm non Cô Giang tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Tiếp tục triển khai các Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn

2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” (Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022) Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022); Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh; Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh và Kế hoạch Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Chuyển đổi số trong dạy - học và đánh giá, tiếp tục tổ chức hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp

- Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh, giáo viên; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

- Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống LMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu, khai báo, cấu hình hệ thống; đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để làm nền tảng cho dữ liệu lớn của ngành và tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai mới hoặc thay đổi các giải pháp CNTT phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều kiện của đơn vị.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: học liệu điện tử, bài giảng tương tác, học liệu đa phương tiện...). Xây dựng và triển khai các tiêu chuẩn chung về trao đổi, liên thông học liệu; đảm bảo học liệu có thể được triển khai được trên tất cả hệ thống LMS cũng như tái sử dụng theo nhu cầu cá nhân, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

- Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...

- Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng tối thiểu mức độ cơ bản phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác Phổ cập giáo dục, Xóa mù chữ; mở rộng phạm vi dữ liệu quản lý và nâng cao vai trò của các hệ thống quản trị cơ sở giáo dục đã được kết nối với CSDL ngành GDĐT.

4. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên từng bước thực hiện cải cách thủ tục hành chính thông qua việc ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, giáo án, kế hoạch bài dạy, sổ chủ nhiệm, các mẫu đơn thư ban hành nội bộ và các mẫu đơn thư phục vụ công tác tuyển sinh, chuyển trường.

5. Tăng cường chuyển đổi số trong công tác Truyền thông giáo dục; liên tục cập nhật nội dung trên cổng thông tin điện tử; tận dụng các ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

6. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của CSDL ngành theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các ứng dụng quản lý hồ sơ điện tử được đồng bộ với CSDL ngành GDĐT. Tổ chức cập nhật dữ liệu, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở GDĐT; hoàn thiện việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả chăm sóc giáo dục của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; thông tin của học sinh các lớp cuối cấp phục vụ công tác phổ cập, công tác tuyển sinh.

- Đảm bảo chất lượng dữ liệu của hệ thống CSDL ngành GDĐT làm nền tảng triển khai dạy học trực tuyến, công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường. Đơn vị triển khai cập nhật CSDL đầy đủ theo hướng dẫn của Sở GDĐT, tổ chức tập huấn cho giáo

viên, nhân viên sử dụng hệ thống; thực hiện cập nhật theo thời gian thực hồ sơ học sinh, giáo viên... Việc xây dựng CSDL ngành đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định.

7. Thực hiện các dịch vụ công trực tuyến

- Thủ tục trực tuyến xin chuyển trường, xin thôi học, nhập học lại, tuyển sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ và các ứng dụng khác.

- Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt thông qua việc xây dựng cơ chế pháp lý và nền tảng kỹ thuật để giám sát việc thu chi tại cơ sở đảm bảo quyền lợi của phụ huynh và học sinh.

8. Mở rộng phạm vi triển khai và sử dụng hệ thống văn phòng điện tử xuống tất cả các đơn vị trực thuộc nhằm liên thông văn bản; thực hiện các thủ tục hành chính công; quản lý, điều hành cơ quan, đảm bảo 100% văn bản (ngoại trừ văn bản mật) được phát hành dưới hình thức văn bản điện tử có chứng thư số.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu của kế hoạch chuyển đổi số Ngành.

a) Đơn vị phân công phó hiệu trưởng giáo dục phụ trách, triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin và công tác thống kê giáo dục.

b) Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

c) Tham dự các buổi tập huấn do cấp trên tổ chức về nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Thủ trưởng đơn vị thực hiện xây dựng Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 cho đơn vị: xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục.

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tổ chức bồi dưỡng Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động Giáo dục và Đào tạo và các kết quả ứng dụng công nghệ thông tin đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học phù hợp với đơn vị và

gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/10/2023.

- Phân công cụ thể bằng văn bản trách nhiệm phụ trách lĩnh vực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của nhà trường nhằm tổ chức, thực hiện và đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tổ chức đánh giá việc triển khai nhiệm vụ CNTT đối với lĩnh vực phụ trách và gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo: Báo cáo sơ kết công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học lần thứ 1 (kết thúc học kỳ I) trước ngày 15/01/2024; báo cáo tổng kết công tác ứng dụng CNTT năm học 2023 - 2024 trước ngày 02/6/2024.

- Đính kèm Phụ lục danh sách một số văn bản chỉ đạo trọng tâm của Chính phủ, Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT liên quan đến triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo (*Ông Nguyễn Thanh Hải - ĐTDD: 0917.460.291 -Email: nthanhai.ql@tpHCM.gov.vn*) để có biện pháp hỗ trợ triển khai.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 của Trường Mầm non Cô Giang. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ đúng quy định về chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu; báo cáo tổng kết năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quận 1 (để báo cáo);
- Các Tổ CM. Tổ Vp (để thực hiện)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



[Signature]
Phan Mỹ Hà